

Biểu mẫu 17
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT)

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo (Chính quy)	
	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
I	<p>Điều kiện đăng ký tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan hệ quốc tế, mã số: 9310206; - Luật quốc tế, mã số: 9380108; <p>2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển</p> <p>3. Hình thức và thời gian đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> a) 3 năm: đối với người có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành đào tạo. b) 3.5 năm: đối với người có bằng thạc sĩ ngành gần ngành đào tạo hoặc chương trình đào tạo khác, đủ điều kiện học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Ngoại giao. c) 4 năm: đối với người có 	<p>1. Hình thức, thời gian đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 24 tháng <p>2. Chuyên ngành tuyển sinh: Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế.</p> <p>3. Phương thức tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển - Thời gian nhận hồ sơ: đến hết ngày 28/05/2021 (<i>hồ sơ không hoàn trả sau khi nộp</i>) - Lịch học bổ sung kiến thức ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế (<i>dự kiến</i>): 01/03/2021 – 24/04/2021 - Lịch ôn tập (<i>dự kiến</i>): 03/05/2021 – 22/05/2021 - Thời gian tuyển sinh (<i>dự kiến</i>): 06/2021 	<p>1. Đối tượng tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tất cả thí sinh tính tới thời điểm xác định trúng tuyển đã tốt nghiệp THPT, bao gồm các thí sinh đã tốt nghiệp THPT tại Việt Nam và nước ngoài đáp ứng các điều kiện trong Đề án tuyển sinh năm 2021 của Học viện. <p>2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.</p> <p>3. Phương thức tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện. - Xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh riêng của Học viện. - Xét tuyển: theo 04 phương thức: <ul style="list-style-type: none"> • Xét tuyển kết hợp Kết quả học tập THPT và Chứng chỉ quốc tế. • Xét tuyển dựa trên Kết quả học tập THPT. • Xét tuyển dựa trên Kết quả học tập THPT, Chứng chỉ quốc tế và Phỏng vấn đối với thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; hoặc có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam. • Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021. <p>4. Chỉ tiêu tuyển sinh: Tổng chỉ tiêu hệ chính quy: 1550</p>

	<p>bằng đại học đúng chuyên ngành, hệ chính quy, đạt loại giỏi trở lên.</p> <p>4. Điều kiện dự tuyển: Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>4.1. Về văn bằng: Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ hoặc bằng tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành đào tạo đạt loại giỏi trở lên. Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển.</p> <p>4.2. Về nghiên cứu khoa học: Có luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu đạt điểm 8,5 trở lên; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.</p> <p>4.3. Về năng lực ngoại ngữ: a) Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về</p>	<p>4. Môn thi tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môn cơ bản: <ul style="list-style-type: none"> + Triết học (với chuyên ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế); + Kinh tế học (với chuyên ngành Kinh tế quốc tế). - Môn cơ sở: <ul style="list-style-type: none"> + Chính trị quốc tế (với chuyên ngành Quan hệ quốc tế); + Công pháp quốc tế (với chuyên ngành Luật quốc tế); + Kinh tế quốc tế (với chuyên ngành Kinh tế quốc tế). - Ngoại ngữ: <ul style="list-style-type: none"> + Một trong ba ngoại ngữ Anh, Pháp, Trung. + Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau miễn thi môn ngoại ngữ: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài (ngôn ngữ đào tạo không qua phiên dịch là một trong ba ngoại ngữ Anh, Pháp, Trung); ❖ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài một trong ba ngoại ngữ 	<p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành Quan hệ quốc tế: 400 - Ngành Kinh tế quốc tế: 250 - Ngành Truyền thông quốc tế: 400 - Ngành Luật quốc tế : 200 - Ngành Ngôn ngữ Anh: 200 - Ngành Kinh doanh quốc tế: 100 <p>5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT:</p> <p>5.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi phương thức xét tuyển có ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào riêng. Cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> • Đối với các thí sinh ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện; xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh riêng của Học viện; xét tuyển theo phương thức kết hợp Kết quả học tập THPT và Chứng chỉ quốc tế và xét tuyển Kết quả học tập THPT: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được xác định dựa trên tổng điểm của 03 môn trong tổ hợp xét tuyển của Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021. • Đối với các thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; hoặc có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được xác định dựa trên kết quả Phỏng vấn do Học viện tổ chức. • Đối với thí sinh xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được xác định dựa trên tổng điểm của 03 môn trong tổ hợp xét tuyển của Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021. <p>Lưu ý: Trừ đối tượng là thí sinh đăng ký xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021, Học viện chấp nhận kết quả miễn thi ngoại ngữ trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 (theo quy định của</p>
--	---	--	---

	<p>năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài; - Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; - Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục kèm theo Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố. b) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có: - Chứng chỉ tiếng Việt tối 	<p>Anh, Pháp, Trung;</p> <p>Có 1 trong các chứng chỉ ngoại ngữ trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày dự thi được cấp bởi một trong các cơ sở IIG Việt Nam, British Council, IDP Việt Nam, Cambridge ESOL Việt Nam với điểm tối thiểu cần达标 được như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tiếng Anh: IELTS 4.5, TOEFL 450 ITP/133 CBT/45 iBT, TOEIC 450 • Tiếng Pháp: DELF B1/TCF niveau 4 • Tiếng Trung: HSK cấp độ 4 <p>5. Điều kiện dự thi: Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi; - Đã tốt nghiệp đại học ngành gần/ ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và có chứng chỉ bổ sung kiến thức của Học 	<p>Bộ Giáo dục và Đào tạo) để tính điểm đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với các thí sinh đăng ký xét tuyển theo các phương thức còn lại.</p> <p>5.2. Điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện - Xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh riêng của Học viện: Học viện xét tuyển thẳng các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021 đáp ứng 02 điều kiện sau: (1) Điểm trung bình cộng kết quả học tập của 3 học kỳ bất kỳ trong 5 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8.0 trở lên; và (2) Chứng chỉ quốc tế IELTS academic đạt từ 7.0 trở lên, hoặc TOEFL iBT đạt từ 94 trở lên, hoặc SAT từ 1300 trở lên; hoặc từ DELF-B2 trở lên; hoặc HSK6 từ 200 điểm trở lên. + Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2021 là học sinh trường THPT Chuyên (theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Chuyên) hoặc trường THPT trọng điểm quốc gia đáp ứng một trong hai điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> • Có điểm trung bình cộng kết quả học tập của 5/5 kỳ học lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8.8 trở lên. • Có Chứng chỉ quốc tế IELTS academic đạt từ 6.5 trở lên, hoặc TOEFL iBT đạt từ 79 trở lên, hoặc SAT từ 1250 trở lên; hoặc từ DELF-B1 trở lên; hoặc HSK5 từ 240 điểm trở lên và có điểm trung bình cộng kết quả học tập của 3 học kỳ bất kỳ trong 5 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8.0 trở lên. - Xét tuyển kết hợp kết quả học tập THPT và chứng chỉ quốc tế: Ngoài các điều kiện chung theo quy định, thí sinh đăng ký xét tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT trong năm 2021; + Có điểm trung bình cộng kết quả học tập của 3 học kỳ bất kỳ trong
--	--	---	--

	<p>thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục kèm theo Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 3 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục Giáo dục Đào tạo công bố. 	<p>viện trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành. - Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. - Có đủ sức khoẻ để học tập. - Nộp hồ sơ và lệ phí dự thi đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Học viện. 	<p>5 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8.0 trở lên; + Có một trong các Chứng chỉ quốc tế còn giá trị sử dụng tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tiếng Anh: IELTS academic đạt từ 6.0 trở lên, hoặc TOEFL iBT đạt từ 70 trở lên, hoặc SAT từ 1200 trở lên. • Tiếng Pháp: từ DELF-B1 trở lên. • Tiếng Trung Quốc: từ HSK 4 trở lên. <p>- Xét tuyển kết quả học tập THPT: Ngoài các điều kiện chung theo quy định, thí sinh đăng ký xét tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tốt nghiệp THPT trong năm 2021; + Thuộc 01 trong các đối tượng: <ul style="list-style-type: none"> • Là học sinh trường THPT chuyên (theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Chuyên), hoặc trường THPT trọng điểm quốc gia. • Có tên trong Quyết định thành lập đội tuyển thi HSG Quốc gia hoặc đoạt giải Nhất, Nhì, Ba kỳ thi HSG cấp tỉnh/ thành phố lớp 10, lớp 11 hoặc lớp 12 các môn trong tổ hợp môn xét tuyển của Học viện (Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc hoặc Tiếng Pháp). • Có tên trong Quyết định thành lập đội tuyển thi KHKT cấp Quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức mà nội dung đề tài được Hội đồng tuyển sinh đánh giá là phù hợp với môn thuộc tổ hợp xét tuyển của Học viện. + Có điểm trung bình cộng kết quả học tập của 3 học kỳ bất kỳ trong 5 học kỳ lớp 10, 11 và học kỳ I năm học lớp 12 đạt từ 8.0 trở lên. - Xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT, chứng chỉ quốc tế và phỏng vấn đối với thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam; hoặc có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam: Ngoài các điều kiện chung theo quy định, thí sinh đáp ứng các điều kiện sau:
--	---	---	---

+ Thuộc 01 trong các đối tượng:

- Đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam.
- Có thời gian học tập ở nước ngoài và ở Việt Nam, tốt nghiệp chương trình THPT ở Việt Nam.

+ Có Chứng chỉ quốc tế IELTS academic đạt từ 7.0 trở lên, hoặc TOEFL iBT đạt từ 94 trở lên, hoặc SAT từ 1300 trở lên, hoặc từ DELF-B2 trở lên, hoặc từ HSK 5 trở lên, hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế khác với mức điểm tương đương.

- Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021: Ngoài các điều kiện chung theo quy định, thí sinh có đầy đủ các điều kiện sau được nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển:

+ Tốt nghiệp THPT.

+ Tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, có tổng điểm xét tuyển và điểm ưu tiên khu vực và đối tượng đạt từ mức điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển do Học viện Ngoại giao quy định trở lên, và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1.0 (một) điểm trở xuống.

+ Đối với phương thức xét tuyển này, Học viện Ngoại giao không sử dụng kết quả miễn thi môn ngoại ngữ; không sử dụng kết quả điểm thi được bảo lưu từ các kỳ thi Tốt nghiệp THPT, kỳ thi THPT quốc gia các năm trước để xét tuyển trong năm 2021; không cộng điểm ưu tiên thí sinh có chứng chỉ nghề.

6. Tổ chức tuyển sinh: Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Chính sách ưu tiên (Xét Tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển): Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông báo về xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển đại học hệ chính quy của Học viện Ngoại giao trên trang điện tử của Học viện.

			<p>8. <i>Lệ phí xét tuyển:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương thức tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021: Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Các phương thức còn lại: 100.000 đồng/ hồ sơ. <p>9. <i>Học phí với sinh viên chính quy:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức học phí chương trình Tiêu chuẩn năm học 2021-2022: 1.900.000 đồng/sinh viên/tháng. - Mức học phí chương trình Chất lượng cao năm học 2021-2022: 3.950.000 đồng/sinh viên/tháng (đối với ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế, Kinh doanh quốc tế và Truyền thông quốc tế); 4.150.000 đồng/sinh viên/tháng (đối với ngành Ngôn ngữ Anh). - Mức tăng học phí hàng năm không quá 10% so với năm học trước.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>I. Kiến thức: Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành nghiên cứu; có kiến thức tổng hợp về quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại, tổ chức quản lý và bảo vệ môi trường;</p>	<p>I. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, nắm vững các kiến thức nâng cao về triết học Mác - Lenin trong giai đoạn hiện nay. - Nắm vững những kiến thức mang tính liên ngành về các vấn đề đối ngoại của Việt Nam, các vấn đề khu vực và toàn cầu, cũng như xu hướng phát triển của quan hệ quốc <p>Ngành Quan hệ quốc tế:</p> <p>I. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm kiến thức chung: Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị: Triết học, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng vào phân tích và giải quyết các vấn đề quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại trong thực tiễn. Có kiến thức an ninh quốc phòng và kiến thức giáo dục thể chất để tự rèn luyện về thể chất. - Nhóm kiến thức về khối ngành và ngành: Hiểu và vận dụng các nguyên lý, quy luật của lịch sử và xã hội trong phân tích các sự kiện và diễn biến của QHQT. Phân tích được tác động của bối cảnh chính trị, xã hội, tiến trình phát triển của quan hệ quốc tế, lịch sử các học thuyết chính trị và lịch sử phát triển của chính sách đối ngoại Việt Nam đến

	<p>có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh.</p> <p>2. Kỹ năng: Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực chuyên môn; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Có phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định con đường Xã hội Chủ nghĩa, trung thành với Đảng. Có đạo đức cách mạng, cần kiệm, liêm chính, lối sống lành mạnh, có hành động tích cực, 	<p>té.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nâng vững những kiến thức chuyên sâu về chính sách đối ngoại của Việt Nam, nền ngoại giao hiện đại, lý thuyết quan hệ quốc tế, các vấn đề chính trị quốc tế hiện đại. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Có tư duy phản biện khoa học, độc lập trên cơ sở tôn trọng sự đa dạng và khác biệt; tư duy logic, tư duy hệ thống, tư duy liên ngành và tư duy đa ngành. Có khả năng phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả và sáng tạo; khả năng làm việc độc lập; khả năng ra quyết định nhanh chóng và hiệu quả. Có kỹ năng phân tích sâu các vấn đề quốc tế và chính sách đối ngoại của Việt Nam. Có kỹ năng viết bài nghiên cứu, báo cáo; thuyết trình và tranh luận khoa học một cách 	<p>hành vi của các chủ thể trong quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại Việt Nam. Hiểu và vận dụng được các lý thuyết quan hệ quốc tế, phương pháp nghiên cứu quan hệ quốc tế, phân tích chính sách để áp dụng vào việc phân tích, đánh giá các vấn đề quốc tế và chính sách đối ngoại trên thực tiễn. Vận dụng các kiến thức kinh tế quốc tế, luật quốc tế, truyền thông quốc tế vào giải thích và phân tích các vấn đề cơ bản của quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhóm kiến thức chuyên ngành QHQT: Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên sâu về các vấn đề toàn cầu, chính trị quốc tế, an ninh quốc tế, khu vực học và chính sách đối ngoại vào việc phân tích, đánh giá thực tiễn quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại của Việt Nam. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Kỹ năng thực hành nghề nghiệp: Có kỹ năng phân tích, lập luận và giải quyết vấn đề chuyên sâu trong quan hệ quốc tế và hoạt động đối ngoại; có đủ năng lực nghiên cứu, làm việc độc lập và làm việc nhóm. Thực hành hiệu quả các kỹ năng cơ bản của công tác đối ngoại như lễ tân, tổ chức sự kiện đối ngoại, tổ chức đón đoàn đối ngoại, giao tiếp đối ngoại, viết báo cáo, đàm phán. Kỹ năng cá nhân: Có năng lực dẫn dắt chuyên môn và tự bổ sung kiến thức, tiếp tục học tập nâng cao trình độ để đáp ứng các yêu cầu công việc trong các môi trường khác nhau; có kỹ năng soạn thảo văn bản, giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng tư duy giải quyết tốt các vấn đề trong thực tiễn. Có ngoại ngữ đạt chuẩn theo khung năng lực quốc gia về ngoại ngữ và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ hiệu quả trong công việc. Đạt chuẩn tin học cơ bản, có kỹ năng tìm kiếm thông tin, dữ liệu và xử lý các văn bản, thông tin phục vụ cho các công việc chuyên môn. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm: Có khả năng tự định hướng, thích</p>
--	---	--	---

	<p>chấp hành đúng chủ chương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ khách quan, khoa học, trung thực, có năng lực và phương pháp đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, tích cực bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng của Đảng. - Có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, có trách nhiệm công dân; ý thức xây dựng và bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội góp phần xây dựng xã hội công bằng, dân chủ và văn minh; - Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết của một cán bộ đối ngoại, có bản lĩnh nghề nghiệp, yêu nghề và có trách nhiệm trong công việc, có ý thức bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội; - Có trách nhiệm với công việc được giao và có tinh thần cầu 	<p>khách quan những vấn đề chuyên môn chuyên sâu quan hệ quốc tế với những quan điểm mang tính mới và đa chiều.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc nhóm chuyên nghiệp, phát triển nhóm và liên kết các nhóm. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn về nghề nghiệp và luôn tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp; có trách nhiệm công dân, có ý thức tự giác tuân thủ pháp luật và chủ động tuyên truyền, vận động người khác tuân thủ pháp luật. - Có phẩm chất chính trị vững vàng, có thái độ sẵn sàng phục vụ cộng đồng trong quá trình thực hiện các công việc chuyên môn nghề nghiệp. - Có năng lực thực hành, khả năng vận dụng kiến thức vào nghiên cứu một vấn đề và trong các hoạt động thực tiễn 	<p>nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng và kiên định để đáp ứng được yêu cầu của xã hội và ngành Ngoại giao trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Cử nhân ngành QHQT có lập trường chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, ý thức làm việc chuyên nghiệp, có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có tinh thần hợp tác.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế theo quy định của Học viện.</p> <p>Ngành Kinh tế quốc tế:</p> <p>1. Kiến thức:</p> <p>Đào tạo cử nhân Kinh tế quốc tế am hiểu các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực kinh tế quốc tế, cụ thể là trong lĩnh vực: thương mại quốc tế, tài chính quốc tế và ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế, kinh tế đối ngoại; phân tích được tình hình kinh tế trong nước và quốc tế, nghiên cứu phân tích động thái trong các lĩnh vực quốc tế về kinh tế; vận dụng, đưa ra các dự báo và khuyến nghị chính sách liên quan đến các lĩnh vực kinh tế và phát triển kinh tế quốc tế cho các cơ quan nhà nước, hoạch định chính sách, các công ty đa quốc gia và các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ...</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>Có năng lực sử dụng một đến hai ngoại ngữ áp dụng được vào lĩnh vực kinh tế quốc tế, có các kỹ năng chuyên môn và tin học tốt, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong quá trình phát triển và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế của cả nước; có khả năng tự học tập suốt đời, có khả năng nghiên cứu, giảng dạy cho các cơ sở nghiên cứu hoặc đào tạo</p>
--	---	--	--

	<p>tiến, hợp tác, thân thiện với các đồng nghiệp và cá nhân khác trong công việc; có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Có thể hiểu được các báo cáo phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.</p>	<p>một cách chủ động, khoa học, linh hoạt và sáng tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ chủ động cập nhật kiến thức, tự học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, có tinh thần phản biện, ý thức sáng tạo và tự tin trong công việc. - Có khả năng phát hiện ra các vấn đề mới và dẫn dắt nhóm nghiên cứu; có khả năng nghiên cứu độc lập. <p>4. Trình độ ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân, có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ, có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm,劣势 	<p>trong và ngoài nước, có khả năng nâng tầm khả năng nghiên cứu ở trình độ cao hơn về kinh tế quốc tế và những vấn đề quốc tế của khoa học kinh tế.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>Có trách nhiệm nghề nghiệp; tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt tình và có tinh thần hợp tác trong công việc.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ (Anh/Pháp/Trung) sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Ngành Luật quốc tế:</p> <p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị Triết học, Kinh tế chính trị Mác - Lê nin, CNXH Khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng vào phân tích và giải quyết các vấn đề luật quốc tế trên thực tiễn. Vận dụng kiến thức bổ trợ (truyền thông quốc tế, kinh tế quốc tế, quan hệ quốc tế) vào giải quyết các vấn đề trên thực tiễn. - Vận dụng kiến thức cơ sở khối ngành như lý luận về pháp luật và hệ thống pháp luật Việt Nam, luật Hiến pháp Việt Nam và các nước để giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo. - Vận dụng kiến thức cơ sở ngành như công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế, luật dân sự Việt Nam, luật hình sự Việt Nam, luật thương mại Việt Nam, luật kinh tế quốc tế, luật so sánh,... trong việc nhận biết và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong thực tiễn công việc. - Vận dụng kiến thức chuyên sâu theo ngành trong lĩnh vực luật quốc tế như: luật thương mại quốc tế, luật đầu tư quốc tế, luật điều ước quốc tế,
--	---	---	---

		<p>điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học viên tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tại Học viện Ngoại giao đạt trình độ ngoại ngữ cấp độ B2 theo Khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu, tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. 	<p>luật biển quốc tế, luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, luật tố tụng dân sự Việt Nam, ... để giải quyết các vấn đề pháp lý cụ thể phát sinh trong thực tiễn công việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức an ninh quốc phòng và kiến thức giáo dục thể chất trong rèn luyện bản thân. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết các vấn đề pháp lý theo pháp luật Việt Nam. - Giải quyết các vấn đề pháp lý có yếu tố nước ngoài. - Đàm phán, giao kết, tổ chức thực hiện và giải quyết tranh chấp phát sinh đối với các Hợp đồng hoặc Điều ước quốc tế. - Có kỹ năng đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân/nhóm/bộ phận/tổ chức; có kỹ năng tư duy và phản biện; khả năng thích nghi trong làm việc nhóm; thành thạo trong viết CV và trả lời phỏng vấn. - Có kỹ năng cơ bản trong các sản phẩm Microsoft Office: Word, Excel, PowerPoint,... <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trở thành công dân toàn cầu, tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp. - Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời; có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân. <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Sử dụng ngoại ngữ và ngoại ngữ chuyên ngành trong thực tiễn công việc sau khi ra trường.</p> <p>Ngành Truyền thông quốc tế:</p> <p>1. Kiến thức:</p>
--	--	---	--

- Nhận thức và có hiểu biết cơ bản về hệ thống kinh tế, chính trị- xã hội Việt Nam và các nước trên thế giới. Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng CSVN, hệ thống chính sách pháp luật quốc tế và Việt Nam nói chung và luật báo chí nói riêng.

- Nắm vững kiến thức nền tảng trong lĩnh vực chính trị, kinh tế quốc tế, luật quốc tế, và đặc biệt là truyền thông và truyền thông quốc tế.

- Vận dụng các kiến thức nền tảng của truyền thông để hoạch định và phân tích chính sách, chiến lược truyền thông, xử lý và quản trị khủng hoảng.

- Áp dụng kiến thức chính trị, kinh tế, luật quốc tế, từ vận dụng năng lực truyền thông trong các hoạt động báo chí, quan hệ công chúng và ngoại giao văn hóa.

- Phân tích được cấu trúc và bản chất của hoạt động truyền thông ở các cấp độ khác nhau từ phạm vi toàn cầu, khu vực, quốc gia đến các tổ chức.

2. Kỹ năng:

- Xây dựng chiến lược truyền thông, quản trị khủng hoảng truyền thông.

- Giao tiếp liên văn hóa, tác nghiệp ngoại giao văn hóa.

- Tổng hợp, phân tích, bình luận tin tức quốc tế.

- Đưa tin, tổ chức họp báo, tổ chức sự kiện, quảng bá và tuyên truyền đối ngoại.

- Làm việc độc lập, làm việc nhóm, lập kế hoạch, lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán.

- Có kỹ năng cơ bản về tin học văn phòng (Microsoft Office: Word, Excel và PowerPoint).

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Có tính trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm với nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.

- Có năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể. Trung thành với lợi ích quốc gia - dân tộc, có trách nhiệm đối với cộng đồng.

4. Trình độ ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ (tiếng Anh/ tiếng Pháp/ hoặc tiếng Trung) sau khi tốt nghiệp.

Ngành Ngôn ngữ Anh:

1. Kiến thức:

- Nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, khoa học xã hội và pháp luật. Nắm vững kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng - an ninh; các chủ trương, đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.

- Sử dụng tiếng Anh thành thạo (tương đương trình độ C1, Khung tham chiếu Châu Âu; bậc 5/6 của Khung năng lực ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc đạt tối thiểu trình độ 7.0 IELTS Quốc tế (học thuật) hoặc/và các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương (901-990 TOEIC, 79-95 TOEFL iBT) gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Có khả năng biên dịch, phiên dịch, nghe tin, đọc báo, tổng hợp, phân tích, viết báo cáo; có khả năng trình bày, bình luận về các tin tức, sự kiện, các bài phân tích, nghiên cứu về các chuyên ngành ngôn ngữ Anh, quan hệ quốc tế, kinh tế quốc tế, luật quốc tế, truyền thông quốc tế.

- Nắm vững lý thuyết tiếng Anh về ngữ pháp, ngữ âm, âm vị học, ngữ dụng học.

- Nắm vững kiến thức nền tảng về đất nước, con người, văn hóa, văn

học, xã hội... của các quốc gia nói tiếng Anh.

- Nắm vững và áp dụng kiến thức về văn học Anh - Mỹ, lý thuyết biên phiên dịch vào lĩnh vực chuyên môn như công tác biên phiên dịch, giảng dạy tiếng Anh.

- Vận dụng được kiến thức tiếng Anh chuyên ngành về quan hệ quốc tế và kiến thức hỗ trợ/chuyên ngành phụ về quan hệ quốc tế, kinh tế quốc tế, truyền thông quốc tế và luật quốc tế.

- Có khả năng thực hiện công tác biên phiên dịch (ở trình độ trung cấp) vào công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế phù hợp như các cuộc họp, tiếp xúc, hội thảo.

- Có khả năng biên dịch các tài liệu liên quan đến ngôn ngữ Anh tại các Bộ, ban, ngành trung ương, địa phương, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Nắm vững kiến thức cơ bản về các phương pháp nghiên cứu, cách viết đề cương nghiên cứu, cách xử lý và diễn dịch số liệu thống kê phục vụ công tác nghiên cứu về ngôn ngữ ứng dụng nói riêng và khoa học xã hội nói chung.

2. Kỹ năng:

- Hình thành, tăng cường kỹ năng phản biện, phê phán, kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành ngôn ngữ tiếng Anh.

- Hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học, văn hóa - văn minh của các nước thuộc cộng đồng Anh ngữ.

- Ứng dụng các kỹ năng mềm như kỹ năng chủ trì hội nghị, quan hệ công chúng tiếp xúc báo chí, trả lời phỏng vấn, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, làm việc nhóm, thuyết trình, đàm phán, tư duy phản

biện, quản lý lãnh đạo... giúp người học giải quyết những công việc chuyên môn cụ thể hoặc phức tạp liên quan đến chuyên ngành ngôn ngữ Anh và quan hệ quốc tế đòi hỏi vận dụng cả chuyên môn, nghiệp vụ và các kỹ năng mềm trong học tập và làm việc.

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Trở thành công dân toàn cầu, tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp.
- Có thể tự học tập và học tập suốt đời, tích lũy, cập nhật kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ hoặc tiếp tục được đào tạo ở bậc cao hơn để đáp ứng nhu cầu của xã hội.
- Có khả năng phân tích, đánh giá, đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ và một số vấn đề phức tạp nảy sinh trong thực tiễn làm việc.
- Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, cải tiến các hoạt động chuyên môn, phát huy trí tuệ tập thể, có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc.
- Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.

4. Trình độ ngoại ngữ: Đạt chuẩn ngoại ngữ theo quy định của Học viện.

Ngành Kinh doanh quốc tế:

1. Kiến thức:

Đào tạo cử nhân kinh doanh quốc tế am hiểu các kiến thức cơ bản, hiện đại về kinh doanh nói chung và kinh doanh quốc tế nói riêng, đặc biệt là các kiến thức về xuất nhập khẩu, đầu tư nước ngoài, dịch vụ quốc tế. Cụ thể, đào tạo đội ngũ cử nhân chương trình chất lượng cao ngành Kinh doanh quốc tế có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực: Quản trị

		<p>kinh doanh quốc tế; Logistics và quản trị chuỗi cung ứng; Quản trị nguồn nhân lực quốc tế; Nghiệp vụ xuất nhập khẩu; Nghiệp vụ thanh toán quốc tế; Bảo hiểm ngoại thương; Xây dựng chiến lược kinh doanh, nghiên cứu thị trường nước ngoài, hiểu biết về luật pháp và thông lệ quốc tế cho đến việc đàm phán ký kết hợp đồng, thực hành hoạt động kinh doanh quốc tế...</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>Đào tạo đội ngũ cử nhân có kỹ năng ngoại ngữ đạt bậc 5/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Đội ngũ cử nhân có kỹ năng thuần thục về giao tiếp, đàm phán quốc tế; xuất nhập khẩu, bán hàng nhập khẩu, xúc tiến xuất khẩu, quản trị trong các doanh nghiệp nước ngoài, văn phòng đại diện... đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước; Đào tạo đội ngũ cử nhân có khả năng phân tích, nghiên cứu độc lập, có khả năng tự học tập suốt đời; Đào tạo đội ngũ cử nhân có năng lực hoạt động độc lập trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>Có trách nhiệm nghề nghiệp; tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt tình và có tinh thần hợp tác trong công việc.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ (Anh/Pháp/Trung) sau khi tốt nghiệp.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Học viện; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của người học. Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của</p> <p>Ngành Quan hệ quốc tế:</p> <p>Ngoài những chính sách, hoạt động hỗ trợ chung của Học viện, Khoa còn có bổ sung các chính sách, hoạt động hỗ trợ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ các hoạt động ngoại khóa như: CLB MUN; DEBATE; Tham dự tọa đàm; Diễn đàn Đại sứ; Thăm các Đại sứ quán nước ngoài tại

tập, sinh hoạt cho người học	<p>sinh viên học viên, nghiên cứu sinh về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, Website của Học viện nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác quản lý học sinh sinh viên trong Học viện được tăng cường và đổi mới nhằm tạo môi trường thân thiện, đảm bảo an ninh chính trị, tư tưởng cho người học, đảm bảo sinh hoạt dân chủ trong Học viện. Người học có ý kiến tham gia xây dựng, phản biện các vấn đề xã hội và chính sách giáo dục của Học viện. Định kỳ hàng năm, Học viện tổ chức các buổi tọa đàm có sự tham gia của Giám đốc, lãnh đạo các đơn vị đào tạo với sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, đơn vị sử dụng lao động... nhằm nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, lắng nghe và chia sẻ với người học các vấn đề được quan tâm trong quá trình đào tạo. - Học viên luôn khuyến khích sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh tham gia nghiên cứu khoa học. Sinh viên học viên, nghiên cứu sinh còn được tạo điều kiện tham gia các đề tài, chương trình nghiên cứu và trao đổi học tập cùng các cán bộ giảng dạy và nghiên cứu của Học viện. Ngoài ra, người học cũng được tạo điều kiện tham gia một số chương trình Hội thảo khoa học của Học viện. Bên cạnh đó, Hội sinh viên Học viện cũng tổ chức các câu lạc bộ học thuật chuyên ngành và các câu lạc bộ phát triển tài năng sinh viên nhằm thu hút sinh viên vào các hoạt động chuyên môn, hỗ trợ học tập cho người học. 	<p>Việt Nam; Tham gia tổ chức các sự kiện quốc tế lớn của Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học: Tổ chức tọa đàm khoa học; hướng dẫn sinh viên tham dự các kỳ thi về nghiên cứu khoa học. - Phân công giáo viên chủ nhiệm phụ trách hỗ trợ sinh viên các lớp. <p><u>Ngành Kinh tế quốc tế và Kinh doanh quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm, khoa Kinh tế quốc tế tổ chức chương trình FOIE Tournament với các chủ đề đa dạng, phong phú, mục đích tạo nên các hoạt động ngoại khóa tích cực, gắn kết từng cá nhân, xây dựng sức mạnh tập thể và vẫn mang đậm bản sắc Kinh tế. - Khoa KTQT cũng thường xuyên tổ chức các cuộc gỡ mặt giữa mạng lưới cựu sinh viên của khoa với sinh viên đang theo học với mục đích giúp cho những sinh viên đang học tập tại Học viện có thêm thông tin về định hướng nghề nghiệp, có thêm kinh nghiệm khi tham gia tuyển dụng, cũng như làm việc trong môi trường cạnh tranh phức tạp sau khi tốt nghiệp. - Bên cạnh đó, chương trình tham quan thực tế hoạt động của các doanh nghiệp như SamSung, Ajinomoto, Sở giao dịch chứng khoán, Đài truyền hình Việt Nam... được tổ chức thường kỳ nhằm giúp sinh viên có thêm hiểu biết về mô hình vận hành, quản trị của các doanh nghiệp thực tế cũng như học hỏi kinh nghiệm làm việc trực tiếp từ các nhân viên của công ty. - Ngoài ra, khoa Kinh tế quốc tế cũng thường xuyên phối hợp với ĐTN và HSV Học viện ngoại giao tổ chức nhiều hoạt động bổ ích cho sinh viên.
-------------------------------------	---	---

- Người học được học tập, nghiên cứu trong những phòng học khang trang, sạch sẽ và được trang bị theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp. Hệ thống thư viện được thiết kế và bố trí một cách khoa học, có phòng đọc sách, truy cập Internet miễn phí dành cho sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh. Học viện cũng đầu tư xây dựng hệ thống phòng học đa dụng Multimedia hướng tới việc giảng dạy và học tập giúp người học hình thành và hoàn thiện các kỹ năng một cách toàn diện. Hệ thống thông tin điện tử như mạng nội bộ, Website phục vụ quản lí và đào tạo đã và đang đóng góp nhiều vào việc mở rộng các kênh học tập cho sinh viên trường, giúp sinh viên chủ động hơn trong việc quản lí thời gian học, tốc độ học và nội dung học theo nhu cầu của mình.

- Hàng năm, các khoa chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng đào tạo và có những điều chỉnh về chương trình đào tạo sao cho phù hợp với thực tiễn đặt ra.

- Cung cấp đầy đủ đề cương, giáo trình và tài liệu cho học viên, đồng thời tạo điều kiện và hướng dẫn các học viên trong việc hoàn thành Luận văn tốt nghiệp và trong công tác NCKH sau này.

Ngành Luật quốc tế:

- Học bổng học tập hàng kỳ;
- Hoạt động nói chuyện chuyên đề, chuỗi các bài giảng chuyên sâu về LPQT;
- Sinh hoạt lớp hàng tháng.

Ngành Truyền thông quốc tế:

- Giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập) hướng dẫn sinh viên về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, cách thức xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và hoàn cảnh của sinh viên. Đồng thời, cố vấn học tập tư vấn cho sinh viên phương pháp học tập, phương pháp NCKH cũng như vấn đề hướng nghiệp và việc làm cho sinh viên.
- Sinh viên và giảng viên trao đổi thông nhất thời gian tư vấn về các vấn đề học tập có liên quan. Thời gian có thể là như giờ giải lao, giờ trực khoa của giảng viên hoặc tùy theo thời gian của giảng viên và sinh viên. Ngoài ra, sinh viên có thể xin tư vấn của giảng viên qua điện thoại hoặc email. Hoạt động tư vấn sẽ chấm dứt khi học phần kết thúc.
- Sinh viên có thể tham gia các hoạt động ngoại khóa, đăng ký tham gia các câu lạc bộ tại HVNG, tham gia các buổi tọa đàm, giao lưu, trao đổi sinh viên, trò chuyện với các diễn giả nổi tiếng, các nhà chuyên môn, lãnh đạo cấp cao...

Ngành Ngôn ngữ Anh:

- Giảng viên phụ trách khóa (cố vấn học tập) hướng dẫn sinh viên về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, cách thức xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và hoàn cảnh của sinh viên. Đồng thời, cố vấn học tập tư vấn cho sinh viên phương pháp học tập, phương pháp

			nghiên cứu khoa học cũng như vấn đề hướng nghiệp và việc làm cho sinh viên. <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên và giảng viên trao đổi thông nhất thời gian tư vấn về các vấn đề học tập có liên quan. Thời gian có thể là như giờ giải lao, giờ trực khoa của giảng viên hoặc tùy theo thời gian của giảng viên và sinh viên. Ngoài ra, sinh viên có thể xin tư vấn của giảng viên qua điện thoại hoặc email. Hoạt động tư vấn sẽ chấm dứt khi học phần kết thúc. - Sinh viên có thể tham gia các hoạt động ngoại khóa, đăng ký tham gia các câu lạc bộ tại HVNG, tham gia các buổi tọa đàm, giao lưu, trao đổi sinh viên, trò chuyện với các diễn giả nổi tiếng, các nhà chuyên môn, lãnh đạo cấp cao... 	
IV	Chương trình đào tạo đang thực hiện (được công khai trên trang điện tử của HV)	1. Quan hệ quốc tế 2. Luật quốc tế	1. Quan hệ quốc tế 2. Luật quốc tế 3. Kinh tế quốc tế 4. Truyền thông quốc tế	1. Chương trình đào tạo ngành Quan hệ quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 2. Chương trình đào tạo ngành Luật quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 3. Chương trình đào tạo ngành Kinh tế quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 4. Chương trình đào tạo ngành Truyền thông quốc tế (tiêu chuẩn và CLC) 5. Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh (tiêu chuẩn và CLC) 6. Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế (CLC)
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, người học đã có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành phù hợp, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề mới có ý nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế theo định hướng nghiên cứu, người học có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. 	Ngành Quan hệ quốc tế: <ul style="list-style-type: none"> - Trên nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp ngành QHQT có khả năng học tiếp tục ngay lên bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ thuộc chuyên ngành Quan hệ quốc tế tại các trường Đại học, Học viện, các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, và các chuyên ngành gần như Chính sách công, Chính trị so sánh. - Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quan hệ quốc tế có nhiều cơ hội đạt được các học bổng danh giá như Fulbright, Chevening, AusAid,

	<p>liên quan đến lĩnh vực đối ngoại, quan hệ quốc tế, luật quốc tế và khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học.</p>	<p>- Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quan hệ quốc tế, Luật quốc tế, Kinh tế quốc tế theo định hướng ứng dụng, người học có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p>	<p>Eiffel, Erasmus Mundus... để tham gia các khóa đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ tại các trường uy tín ở nước ngoài.</p> <p><u>Ngành Kinh tế quốc tế:</u> Được trang bị nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, có tính quốc tế và gắn kết thực tiễn cao, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tiếp tục ngay lên bậc sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc các chuyên ngành Kinh tế Quốc tế, Tài chính Quốc tế, Thương mại Quốc tế, Kinh doanh Quốc tế... tại các trường trong nước, khu vực và trên thế giới.</p> <p><u>Ngành Kinh doanh quốc tế:</u> Được trang bị nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, có tính quốc tế và gắn kết thực tiễn cao, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tiếp tục ngay lên bậc sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc các chuyên ngành Kinh tế Quốc tế, Tài chính Quốc tế, Thương mại Quốc tế, Kinh doanh Quốc tế, Quản trị Kinh doanh... tại các trường trong nước, khu vực và trên thế giới.</p> <p><u>Ngành Luật quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tiếp tục ngay lên bậc sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc các chuyên ngành Công pháp quốc tế, Luật biển quốc tế, Luật thương mại quốc tế, Luật nhân quyền quốc tế, Luật kinh doanh quốc tế, Luật sở hữu trí tuệ quốc tế,... tại các trường Đại học, Học viện, các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. - Sau khi tốt nghiệp và có mong muốn hành nghề luật sư, sinh viên có thể tiếp tục học Chứng chỉ hành nghề Luật sư tại Học viện Tư pháp.
--	---	--	---

		<p>Ngành Truyền thông quốc tế: Được trang bị nền tảng kiến thức chuyên môn và ngoại ngữ tốt, sinh viên tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học lên bậc Sau Đại học (bậc Thạc sĩ, Tiến sĩ) thuộc các chuyên ngành Truyền thông (Truyền thông quốc tế; Truyền thông đại chúng; Báo chí, Quan hệ công chúng; Truyền thông liên văn hóa) và các ngành khác gần với ngành Truyền thông tại các trường trong nước, khu vực và trên thế giới.</p> <p>Ngành Ngôn ngữ Anh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình được thiết kế nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có thể chuyển sang học các chương trình đào tạo mang tính quốc tế trong và ngoài nước. - Sau khi tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh, sinh viên có thể theo học các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ tại các trường trong và ngoài nước, đặc biệt là các chương trình bằng tiếng Anh của các trường đại học ở các quốc gia như Anh, Úc, Mỹ, New Zealand, Canada, Án Độ, các nước trong khối ASEAN. - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu chuyên sâu các chuyên ngành như biên phiên dịch, ngôn ngữ, giảng dạy tiếng Anh. - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu các chuyên ngành khác như quan hệ quốc tế, kinh tế quốc tế, truyền thông quốc tế, luật quốc tế, quản lý công, quản lý giáo dục.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể làm việc trong các lĩnh vực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu và giảng dạy về kinh tế quốc tế, chính sách kinh tế đối ngoại của Việt Nam, các vấn đề kinh tế quốc tế ở bậc <p>Ngành Quan hệ quốc tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Làm việc tại các cơ quan, đơn vị đối ngoại của Đảng và Nhà nước, bao gồm các bộ, ngành và địa phương. - Nhóm 2: Làm việc ở các tổ chức quốc tế liên chính phủ, các tổ chức

	<p>đại học tại các viện nghiên cứu và các cơ sở đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm công tác kinh tế đối ngoại tại các cơ quan ở trung ương và địa phương, các vụ hợp tác quốc tế thuộc các Bộ, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan an ninh, quốc phòng. - Nghiên cứu và phân tích các vấn đề quốc tế tại các cơ quan báo chí, truyền thông trong và ngoài nước cũng như các công ty tư vấn có liên quan đến hoạt động đối ngoại. - Làm việc trong các cơ quan đại diện của nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong nước và nước ngoài, các liên doanh và doanh nghiệp tư nhân.... 	<p>quốc tế phi chính phủ, đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 3: Làm việc tại các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty liên doanh, công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt các công ty có quan hệ thương mại, dịch vụ quốc tế. - Nhóm 4: Làm các công việc giảng dạy và nghiên cứu cho các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước. - Nhóm 5: Làm việc cho các cơ quan thông tin đại chúng như đài truyền hình, đài phát thanh, các tòa soạn báo, tạp chí phụ trách các vấn đề liên quan tới đối ngoại (cộng tác viên, phóng viên, biên tập viên).
		<p><u>Ngành Kinh tế quốc tế:</u></p> <p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối các cơ quan nhà nước như Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng v.v... và các cơ quan địa phương như Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư... - Các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước về lĩnh vực kinh tế quốc tế. - Khối các doanh nghiệp, ngân hàng, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp trong nước, các tổ chức quốc tế. <p><u>Ngành Luật quốc tế:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Làm việc trong các cơ quan, đơn vị nhà nước có chức năng nhiệm vụ liên quan đến luật pháp quốc tế, pháp chế bộ, ngành hoặc hợp tác quốc tế của hầu hết bộ ban ngành và các cơ quan nhà nước. Đặc biệt, sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các đơn vị trực thuộc Bộ Ngoại giao.

- Nhóm 2: Làm việc ở bộ phận pháp chế của các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty liên doanh, công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt các công ty có quan hệ thương mại, dịch vụ quốc tế (đảm nhận các công việc như phụ trách, rà soát các vấn đề có liên quan đến luật pháp nói chung, luật kinh tế quốc tế và kinh doanh quốc tế).
- Nhóm 3: Hành nghề luật sư tại các công ty luật Việt Nam và nước ngoài;
- Nhóm 4: Làm các công việc giảng dạy và nghiên cứu cho các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.
- Nhóm 5: Làm việc cho các cơ quan thông tin đại chúng như đài truyền hình, đài phát thanh, các tòa soạn báo, tạp chí phụ trách các vấn đề liên quan tới pháp luật (cộng tác viên, phóng viên, biên tập viên).
- Nhóm 6: Làm việc tại các tổ chức quốc tế liên chính phủ, các tổ chức quốc tế phi chính phủ (đảm nhiệm các công việc liên quan đến các lĩnh vực của luật pháp quốc tế hoặc luật pháp nói chung).

Ngành Truyền thông quốc tế:

Chương trình đào tạo Cử nhân Truyền thông quốc tế nhằm đào tạo và cung cấp cho thị trường lao động những cán bộ làm công tác trong lĩnh vực truyền thông quốc tế, tại các Bộ, ban, ngành, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp trong nước và quốc tế; có khả năng sử dụng tiếng Anh (hoặc tiếng Pháp/ hoặc tiếng Trung Quốc) một cách thành thạo trong công việc.

Với kiến thức và kỹ năng chuyên ngành truyền thông quốc tế, có hỗ trợ các kiến thức liên ngành (quan hệ quốc tế, luật quốc tế, kinh tế quốc tế) và kỹ năng ngoại ngữ được trang bị trong quá trình học tập, khi tốt

nghiệp, sinh viên có thể tiếp cận với những cơ hội việc làm rất đa dạng ở nhiều vị trí khác nhau, như:

- Làm việc trong lĩnh vực truyền thông đối ngoại, trao đổi và hợp tác văn hóa của các cơ quan quản lý Nhà nước từ trung ương đến địa phương, các Bộ, ban, ngành.
- Làm việc tại các hãng, các tổ chức truyền thông, báo chí trong và ngoài nước ở các vị trí: Phóng viên, bình luận viên, biên tập viên, xây dựng và dẫn chương trình, thiết kế các sản phẩm truyền thông...
- Làm việc tại các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế của Việt Nam có quan hệ với nước ngoài, các công ty liên doanh, văn phòng đại diện của nước ngoài và các công ty nước ngoài tại Việt Nam.
- Nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở đào tạo truyền thông, các cơ quan nghiên cứu quốc tế của Việt Nam và nước ngoài.

Ngành Ngôn ngữ Anh:

- Cán bộ ngoại giao.
- Cán bộ đối ngoại.
- Thư ký, trợ lý giám đốc.
- Cán bộ kinh doanh, nhân sự, pháp lý, truyền thông, quan hệ công chúng của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.
- Cán bộ chương trình, dự án của các tổ chức quốc tế.
- Phiên dịch, biên dịch viên của các tổ chức quốc tế; các cơ quan thông tấn báo chí.
- Nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu về ngôn ngữ Anh, văn hóa và văn chương các nước nói tiếng Anh.
- Hướng dẫn viên tiếng Anh tại các công ty du lịch và lữ hành.

- Giáo viên tiếng Anh.

Ngành Kinh doanh quốc tế: Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại:

- Cán bộ kinh doanh xuất nhập khẩu hoặc điều hành kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp quốc tế, liên doanh và các tổng công ty, các tập đoàn đa và xuyên quốc gia, các công ty truyền thông, các tổ chức nghiên cứu thị trường.
- Đại diện thương mại của các công ty nước ngoài, các công ty phân phối, các tổ chức tài chính - ngân hàng, hiệp hội ngành nghề trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế.
- Cán bộ nghiên cứu, giảng viên về kinh doanh quốc tế và quản trị kinh doanh quốc tế tại các viện, trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo.
- Cán bộ làm việc tại các cơ quan hoạch định chính sách kinh doanh, các tổ chức phi lợi nhuận quốc tế, tổ chức phi chính phủ quốc tế; các cơ quan quản lý và hoạch định chính sách kinh doanh quốc tế.
- Cán bộ đối ngoại của các cơ quan của Đảng, Nhà nước, các bộ ngành trung ương và các địa phương.
- Tự tạo lập doanh nghiệp hoặc tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh quốc tế.

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

Q. GIÁM ĐỐC



Phạm Lan Dung

